**TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN**

**MỤC TIÊU - MA TRẬN**

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I. NĂM HỌC 2022-2023

**Môn: Giáo dục công dân 7**

**I. MỤC TIÊU:**

***1.Về mục tiêu*:**

- Nhằm kiểm tra kiến thức HS đạt được trong các bài cuối ở nửa học kỳ I lớp 7; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình.

- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

-Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống.Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.

- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá được các hành vi và chuẩn mực đạo đức của bản thân, của người khác,

- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh qúa trình học tập của mình.

***2. Năng lực cần hướng tới*** :

*- Năng lực điều chỉnh hành vi*: Nhận biết được các biểu hiện của giữ chữ tín. Biết học tập để bảo tồn di sản văn hóa và phê phán những hành động không phù hợp.

- *Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế xã hội*: thể hiện qua việc biết tham gia các hoạt động văn hóa xã hội tại địa phương từ đó hình thành ý thức biết giữ gìn và bảo tồn các di sản văn hóa.

- *Năng lực tự giải quyết vấn đề*: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, sáng tạo, tự điều chỉnh hành vi, tự hoàn thiện bản thân, giải quyết vấn đề phù hợp lứa tuổi

**3. Phẩm chất:**

Thông qua việc học tập và làm bài kiểm tra sẽ góp phần hình thành, phát triển cho học sinh các phẩm chất như:

- *Yêu nước*: tích cực chủ động tham gia các hoạt động tìm hiểu về các di sản, tích cực học tập rèn luyện để bảo tồn các di sản văn hóa.

- *Trách nhiệm*: có ý thức khi tham gia các sinh hoạt cộng đồng, không đồng tình với những hành vi không phù hợp với nếp sống văn hóa và quy định ở nơi công cộng..

- *Nhân ái*: biểu hiện ở cả lời nói và việc làm đó là luôn thể hiện trong việc giữ chữ tín, niềm tin với mọi người.

- *Chăm chỉ* trong việc rèn luyện đức tính trung thực, tích cực trong học tập và cuộc sống hằng ngày.

**-** Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong nửa cuối học kỳ 1 gồm các bài và chủ đề sau:

+ Giữ chữ tín.

+ Bảo tồn di sản văn hóa.

- Kiểm tra tập trung tại lớp

- Kiểm tra theo hình thức kết hợp trắc nghiệm 50%, tự luận 50%. *( 20 câu trắc nghiệm trong đó nhận biết là 12 câu, thông hiểu 4 câu, vận dụng 4 câu, mỗi câu 0,25 điểm. Tự luận gồm 2 câu, nhận biết và thông hiểu 1 câu 3 điểm, vận dụng và vận dụng cao 1 câu 2 điểm)*

- Số lượng đề kiểm tra: 02 đề

**II. MA TRẬN ĐỀ:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung/chủ đề/bài** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Giáo dục đạo đức** | Giữ chữ tín | *6 câu**1.5đ* | *1 câu**1đ* | *2 câu**0.5đ* | *1 câu**2đ* | *2 câu**0.5đ* | *1 câu**1 đ* |  | *1 câu**1 đ* | *12 câu**5đ* |
| **2** | **Giáo dục kĩ năng sống** | Bảo tồn di sản văn hóa | *6 câu**1.5đ* | *2 câu**0.5đ* | *2 câu**0.5đ* |  | *12 câu**5đ* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ***Tổng câu*** | ***12*** | ***1*** | ***4*** | ***1*** | ***4*** | ***1*** |  | ***1*** | ***24 câu*** |
| ***Tổng điểm*** | ***3*** | ***1*** | ***1*** | ***2*** | ***1*** | ***1*** |  | ***1*** | ***10đ*** |
| **Tỉ lệ %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **70%** | **30%** | **100%** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt*****Khúc Thị Mỹ Hạnh*** | **TTCM duyệt*****Nguyễn Thị Tuyết*** |  **Giáo viên duyệt Người ra đề** ***Nguyễn Bích Hảo Nguyễn Thu Phương*** |

**III. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục đạo đức** | Nội dung: **Giữ chữ tín** | **Nhận biết:**- Hiểu được chữ tín là gì, biểu hiện của giữ chữ tín và vì sao phải giữ chữ tín.- Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín.- Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.- Phê phán những người không biết giữ chữ tín.**Thông hiểu:**- Qua thông tin (hình ảnh, ca dao, tục ngữ, danh ngôn, …) thấy được giá trị của giữ chữ tín với người khác- Đánh giá được thái độ, hành vi của bản thân và người khác là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện sự giữ chữ tín với người khác.- Phân tích được một số tình huống đơn giản trong đời sống thể hiện sự giữ chữ tín với người khác.**Vận dụng:**- Đồng tình, ủng hộ hoặc nhắc nhở, khích lệ, giúp đỡ người khác thực hiện hành vi phù hợp để phát huy được sự giữ chữ tín.- Áp dụng được những giá trị to lớn mà giữ chữ tín mang lại thành những việc làm thiết thực mang lại lợi ích chính đáng cho bản thân, gia đình và xã hội. | 6 TN / 1TL | 2 TN / 1TL | 2 TN / 1TL | 1TL |
| **2** | **Giáo dục kĩ năng sống** | Nội dung : **Bảo tồn di sản văn hóa** | **Nhận biết:****-** Nêu được khái niệm di sản văn hoá và một số loại di sản văn hoá của Việt Nam.- Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hoá đối với con người và xã hội.- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hoá.**Thông hiểu:**- Qua thông tin (hình ảnh, ca dao, tục ngữ, danh ngôn, địa danh, hiện vật, …) thấy được giá trị của việc bảo tồn di sản văn hóa với xã hội.**Vận dụng:**- Đánh giá được thái độ, hành vi của bản thân và người khác là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện việc bảo tồn di sản văn hóa.**Vận dụng cao:**- Phân tích được một số tình huống đơn giản trong đời sống thể hiện ý thức bảo tồn di sản văn hóa. | 6 TN | 2 TN | 2 TN  |  |
| **Tổng** |  |  | **12 câu TNKQ / 1 câu TL** | **4 câu TNKQ / 1 câu TL** | **4 câu TNKQ / 1 câu TL** | **1 câu TL** |
| **Tỉ lệ %** |  |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** |  |  | **70%** | **30%** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt*****Khúc Thị Mỹ Hạnh*** | **TTCM duyệt*****Nguyễn Thị Tuyết*** |  **Giáo viên duyệt Người ra đề** ***Nguyễn Bích Hảo Nguyễn Thu Phương*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****MÃ ĐỀ 701** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7***Ngày kiểm tra: 27/12/2022**Thời gian: 45 phút* |

1. **TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm ).*****Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời.***

**Câu 1:** **Chữ tín là:**

1. niềm tin của con người đối với nhau.
2. sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ mọi người.
3. đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu họ.
4. sự cảm thông, thấu hiểu với người khác.

**Câu 2:** **Việc làm nào sau đây là** **biểu hiện của giữ chữ tín?**

1. biết trọng lời hứa.
2. tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.
3. đến muộn trong cuộc hẹn.
4. luôn nghi ngờ người khác.

**Câu 3:** **Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?**

1. Hứa nhưng không thực hiện.
2. Thực hiện đúng những gì đã nói.
3. Nói một đằng làm một nẻo.
4. Không tin tưởng mọi người.

**Câu 4:** **[Những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác là nội dung của khái niệm nào sau đây?](https://vietjack.me/cau-hoi/nhung-san-pham-vat-chat-tinh-than-co-gia-tri-lich-su-van-hoa-khoa-hoc-449912.html)**

1. Di sản văn hóa.
2. Truyền thống quê hương.
3. Bảo vật quốc gia.
4. Truyền thống dân tộc.

**Câu 5: Một người *không* giữ chữ tín sẽ:**

**A**. giải quyết công việc một cách nhanh chóng.

**B**. làm việc gì cũng khó.

**C**. chịu nhiều thiệt thòi.

**D**. không nhận được sự tin tưởng của người khác.

**Câu 6**: **Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người là nội dung của khái niệm nào?**

**A**. Chữ tín.

**B**. Tự chủ.

**C**. Lòng biết ơn.

**D**. Niềm tự hào.

**Câu 7:** **Phương án nào dưới đây *không* phải là ý nghĩa của giữ chữ tín?**

**A.** Được mọi người quý mến, kính nể.

**B.** Mang đến niềm tin và hi vọng cho mọi người.

**C.** Giúp chúng ta hoàn thiện bản thân.

**D.** Nâng cao đời sống vật chất của mỗi người**.**

**Câu 8: Khi biết giữ chữ tín, chúng ta sẽ:**

**A**. nhận được sự tin tưởng của người khác.

**B**. được mọi người yêu quý bất kể đúng hay sai.

**C**. chịu nhiều thiệt thòi vì bị người khác lợi dụng.

**D**. mất thời gian, công sức để thực hiện lời hứa.

**Câu 9:** **[Câu ca dao: “](https://vietjack.me/cau-hoi/cau-ca-dao-noi-chin-thi-nen-lam-muoi-noi-muoi-lam-chin-ke-cuoi-nguoi-c-449720.html)*[Nói chín thì nên làm mười / Nói mười làm chín kẻ cười người chê](https://vietjack.me/cau-hoi/cau-ca-dao-noi-chin-thi-nen-lam-muoi-noi-muoi-lam-chin-ke-cuoi-nguoi-c-449720.html)*[” khuyên con người nên rèn luyện đức tính nào?](https://vietjack.me/cau-hoi/cau-ca-dao-noi-chin-thi-nen-lam-muoi-noi-muoi-lam-chin-ke-cuoi-nguoi-c-449720.html)**

1. Tiết kiệm.
2. Giữ chữ tín.
3. Khiêm tốn.
4. Giản dị.

**Câu 10:** **[Đầu năm học, M hứa với mẹ sẽ cố gắng học tập chăm chỉ hơn. Đúng như lời đã hứa, cuối năm M đạt danh hiệu học sinh giỏi và được cô giáo khen là ngày càng tiến bộ. Việc làm của M thể hiện đức tính nào dưới đây?](https://vietjack.me/cau-hoi/dau-nam-hoc-m-hua-voi-me-se-co-gang-hoc-tap-cham-chi-hon-dung-nhu-loi-449722.html)**

1. Tôn trọng người khác.
2. Không giữ chữ tín.
3. Giữ chữ tín.
4. Tôn trọng lẽ phải.

**Câu 11: Di sản văn hoá là:**

**A.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**B.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**C.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**D.** sản phẩm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Câu 12:** **Di sản văn hoá vật thể là:**

**A.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**B.** sản phẩm phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**C.** sản phẩm vật thể, phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 13**: **Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm:**

**A.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**B.** tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, ...

**C.** di tích lịch sử văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, ...

**D.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 14: Giữ chữ tín là** :

**A. Biết giữ lời hứa.**

**B**. Tin tưởng tuyệt đối lời người khác nói.

**C**. Không trọng lời nói của nhau.

**D**. Không tin tưởng nhau.

**Câu 15:** **[Di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ:](https://vietjack.me/cau-hoi/di-san-van-hoa-la-nhung-san-pham-vat-chat-tinh-than-co-gia-tri-lich-su-449913.html)**

1. thế hệ này qua thế hệ khác.
2. người này qua người khác.
3. dân tộc này qua dân tộc khác.
4. địa phương này qua địa phương khác.

**Câu 16:** **[Di sản văn hóa thường được phân chia thành mấy loại?](https://vietjack.me/cau-hoi/di-san-van-hoa-thuong-duoc-phan-chia-thanh-may-loai-449915.html)**

1. 2 loại.
2. 4 loại.
3. 6 loại.
4. 8 loại.

**Câu 17: Khi tìm được các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, các cá nhân có quyền và nghĩa vụ nào dưới đây?**

**A. Thông báo kịp thời địa điểm phát hiện di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia với cơ quan chức năng.**

**B.** Tự do mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**C.** Sở hữu những dỉ vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do mình tìm được.

**D.** Cho, tặng di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**Câu 18**: **Đối với di sản văn hoá, tổ chức, cá nhân *không* có quyền và nghĩa vụ nào?**

**A.** Tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của di sản văn hóa.

**B.** Chiếm đoạt trái phép di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh.

**C.** Tham quan, nghiên cứu di sản văn hoá.

**D.** Ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lí kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di sản văn hoá.

**Câu 19**: **Di sản văn hoá Việt Nam được sử dụng nhằm những mục đích nào?**

**A.** Phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

**B.** Góp phần sáng tạo những giá trị văn hoá mới, làm giàu kho tàng di sản văn hoá Việt Nam và mở rộng giao lưu văn hoá quốc tế.

**C.** Chỉ làm giàu cho các cá nhân là chủ sở hữu nó.

**D.** Vì lợi ích của một vài cá nhân.

**Câu 20:** **[Câu ca dao nào dưới đây phản ánh về di sản văn hóa của Việt Nam?](https://vietjack.me/cau-hoi/cau-ca-dao-tuc-ngu-nao-duoi-day-phan-anh-ve-di-san-van-hoa-cua-viet-na-449922.html)**

1. Một cây làm chẳng nên non/ Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.
2. Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.
3. Bầu ơi thương lấy bí cùng/ Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.
4. Ai về qua huyện Đông Anh/ Ghé xem phong cảnh Loa thành Thục Vương.
5. **TỰ LUẬN ( 5 điểm )**

**Câu 1: ( 3 điểm)** Thế nào là giữ chữ tín? Việc giữ chữ tín có ý nghĩa gì?

**Câu 2:** **( 2 điểm)** Bố mẹ hứa sẽ mua đàn cho Mai nếu em đạt danh hiệu Học sinh Giỏi. Mai đã cố gắng học và đạt được danh hiệu đó. Nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, công việc khó khăn, thu nhập giảm sút nên bố mẹ vẫn chưa mua đàn được cho Mai.

**a,** Theo em, có phải như vậy bố mẹ không giữ lời hứa?

**b,** Nếu là Mai, em sẽ nói gì với bố mẹ?

*Chúc các em làm bài thi tốt!*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I. NĂM HỌC 2022 - 2023

Môn: **Giáo dục công dân 7**

**Mã đề: 701**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM**

**- Mỗi đáp án đúng 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | A | A | B | A | D | A | D | A | B | C |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | B | D | A | A | A | A | A | B | B | D |

**PHẦN II: TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1****(3 điểm)** | - Giữ chữ tín là coi trọng, giữ gìn niềm tin của mọi người đối với mình.- Việc giữ chữ tín có ý nghĩa:+ Giữ chữ tín sẽ được mọi người tin tưởng+ Được tôn trọng, hợp tác trong mọi lĩnh vực+ Thành công trong công việc và cuộc sống+ Góp phần làm cho các mối quan hệ xã hội trở nên tốt đẹp hơn.( Mỗi ý trả lời đúng được 0,5 điểm ) | 1đ2đ |
| **2**1. **điểm)**
 | a. - Bố mẹ như vậy không phải là không giữ lời hứa - Vì bố mẹ đã hứa tặng đàn cho em như phần thưởng khích lệ tinh thần trong học tập thì bố mẹ sẽ cố gắng để thực hiện, nhưng vì lí do khách quan (tình hình dịch bệnh) mà bố mẹ chưa thực hiện được. b. - Nếu em là Mai, em sẽ chia sẻ, động viên với hoàn cảnh và nỗi vất vả, khó khăn của bố mẹ trong điều kiện dịch bệnh.- Vui vẻ nói với bố mẹ: “Phần thưởng tuy rất quý nhưng cần phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của gia đình, khi nào bố mẹ có điều kiện thì thưởng cho con sau cũng được.” | 0.5đ0.5đ0.25đ0.5đ0.25đ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt*****Khúc Thị Mỹ Hạnh*** | **TTCM duyệt*****Nguyễn Thị Tuyết*** |  **Giáo viên duyệt Người ra đề** ***Nguyễn Bích Hảo Nguyễn Thu Phương*** |

**III. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục đạo đức** | Nội dung: **Giữ chữ tín** | **Nhận biết:**- Hiểu được chữ tín là gì, biểu hiện của giữ chữ tín và vì sao phải giữ chữ tín.- Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín.- Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm.- Phê phán những người không biết giữ chữ tín.**Thông hiểu:**- Qua thông tin (hình ảnh, ca dao, tục ngữ, danh ngôn, …) thấy được giá trị của giữ chữ tín với người khác- Đánh giá được thái độ, hành vi của bản thân và người khác là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện sự giữ chữ tín với người khác.- Phân tích được một số tình huống đơn giản trong đời sống thể hiện sự giữ chữ tín với người khác.**Vận dụng:**- Đồng tình, ủng hộ hoặc nhắc nhở, khích lệ, giúp đỡ người khác thực hiện hành vi phù hợp để phát huy được sự giữ chữ tín.- Áp dụng được những giá trị to lớn mà giữ chữ tín mang lại thành những việc làm thiết thực mang lại lợi ích chính đáng cho bản thân, gia đình và xã hội. | 6 TN  | 2 TN  |  2 TN |  |
| **2** | **Giáo dục kĩ năng sống** | Nội dung : **Bảo tồn di sản văn hóa** | **Nhận biết:**- Nêu được khái niệm di sản văn hoá và một số loại di sản văn hoá của Việt Nam.- Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hoá đối với con người và xã hội.- Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hoá.**Thông hiểu:**- Qua thông tin (hình ảnh, ca dao, tục ngữ, danh ngôn, địa danh, hiện vật, …) thấy được giá trị của việc bảo tồn di sản văn hóa với xã hội.**Vận dụng:**- Đánh giá được thái độ, hành vi của bản thân và người khác là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện việc bảo tồn di sản văn hóa.**Vận dụng cao:**- Phân tích được một số tình huống đơn giản trong đời sống thể hiện ý thức bảo tồn di sản văn hóa. | 6 TN / 1TL | 2 TN / 1TL | 2 TN / 1TL | 1TL |
| **Tổng** |  |  | **12 câu TNKQ / 1 câu TL** | **4 câu TNKQ / 1 câu TL** | **4 câu TNKQ / 1 câu TL** | **1 câu TL** |
| **Tỉ lệ %** |  |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** |  |  | **70%** | **30%** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt*****Khúc Thị Mỹ Hạnh*** | **TTCM duyệt*****Nguyễn Thị Tuyết*** |  **Giáo viên duyệt Người ra đề** ***Nguyễn Bích Hảo Nguyễn Thu Phương*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****MÃ ĐỀ 702** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7***Ngày kiểm tra: 27/12/2022**Thời gian: 45 phút* |

1. **TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm ). *Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời***

**Câu 1:** **Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người là nội dung của khái niệm nào?**

**A**. Chữ tín.

**B**. Tự chủ.

**C**. Lòng biết ơn.

**D**. Niềm tự hào.

**Câu 2:** **[Câu ca dao: “](https://vietjack.me/cau-hoi/cau-ca-dao-noi-chin-thi-nen-lam-muoi-noi-muoi-lam-chin-ke-cuoi-nguoi-c-449720.html)*[Nói chín thì nên làm mười / Nói mười làm chín kẻ cười người chê](https://vietjack.me/cau-hoi/cau-ca-dao-noi-chin-thi-nen-lam-muoi-noi-muoi-lam-chin-ke-cuoi-nguoi-c-449720.html)*[” khuyên con người nên rèn luyện đức tính nào?](https://vietjack.me/cau-hoi/cau-ca-dao-noi-chin-thi-nen-lam-muoi-noi-muoi-lam-chin-ke-cuoi-nguoi-c-449720.html)**

1. Tiết kiệm.
2. Giữ chữ tín.
3. Khiêm tốn.
4. Giản dị.

**Câu 3:** **Phương án nào dưới đây *không* phải là ý nghĩa của giữ chữ tín?**

**A.** Được mọi người quý mến, kính nể.

**B.** Mang đến niềm tin và hi vọng cho mọi người.

**C.** Giúp chúng ta hoàn thiện bản thân.

**D.** Nâng cao đời sống vật chất của mỗi người**.**

**Câu 4: Khi biết giữ chữ tín, chúng ta sẽ:**

**A**. nhận được sự tin tưởng của người khác.

**B**. được mọi người yêu quý bất kể đúng hay sai.

**C**. chịu nhiều thiệt thòi vì bị người khác lợi dụng.

**D**. mất thời gian, công sức để thực hiện lời hứa.

**Câu 5:** **[Đầu năm học, M hứa với mẹ sẽ cố gắng học tập chăm chỉ hơn. Đúng như lời đã hứa, cuối năm M đạt danh hiệu học sinh giỏi và được cô giáo khen là ngày càng tiến bộ. Việc làm của M thể hiện đức tính nào dưới đây?](https://vietjack.me/cau-hoi/dau-nam-hoc-m-hua-voi-me-se-co-gang-hoc-tap-cham-chi-hon-dung-nhu-loi-449722.html)**

1. Tôn trọng người khác.
2. Không giữ chữ tín.
3. Giữ chữ tín.
4. Tôn trọng lẽ phải.

**Câu 6:**  **Giữ chữ tín là** :

**A. Biết giữ lời hứa.**

**B**. Tin tưởng tuyệt đối lời người khác nói.

**C**. Không trọng lời nói của nhau.

**D**. Không tin tưởng nhau.

**Câu 7: Di sản văn hoá là:**

**A.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**B.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**C.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**D.** sản phẩm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Câu 8: Di sản văn hoá vật thể là:**

**A.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**B.** sản phẩm phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**C.** sản phẩm vật thể, phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 9**: **Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm:**

**A.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**B.** tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, ...

**C.** di tích lịch sử văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, ...

**D.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 10:** **Chữ tín là:**

1. niềm tin của con người đối với nhau.
2. sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ mọi người.
3. đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu họ.
4. sự cảm thông, thấu hiểu với người khác.

**Câu 11:** **Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?**

1. Hứa nhưng không thực hiện.
2. Thực hiện đúng những gì đã nói.
3. Nói một đằng làm một nẻo.
4. Không tin tưởng mọi người.

**Câu 12: Một người *không* giữ chữ tín sẽ:**

**A**. giải quyết công việc một cách nhanh chóng.

**B**. làm việc gì cũng khó.

**C**. chịu nhiều thiệt thòi.

**D**. không nhận được sự tin tưởng của người khác.

**Câu 13:** **[Những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác là nội dung của khái niệm nào sau đây?](https://vietjack.me/cau-hoi/nhung-san-pham-vat-chat-tinh-than-co-gia-tri-lich-su-van-hoa-khoa-hoc-449912.html)**

1. Di sản văn hóa.
2. Truyền thống quê hương.
3. Bảo vật quốc gia.
4. Truyền thống dân tộc.

**Câu 14:** **Việc làm nào sau đây là** **biểu hiện của giữ chữ tín?**

1. đến muộn trong cuộc hẹn.
2. biết trọng lời hứa.
3. tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.
4. luôn nghi ngờ người khác.

**Câu 15:** **[Di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ:](https://vietjack.me/cau-hoi/di-san-van-hoa-la-nhung-san-pham-vat-chat-tinh-than-co-gia-tri-lich-su-449913.html)**

1. thế hệ này qua thế hệ khác.
2. người này qua người khác.
3. dân tộc này qua dân tộc khác.
4. địa phương này qua địa phương khác.

**Câu 16**: **Đối với di sản văn hoá, tổ chức, cá nhân *không* có quyền và nghĩa vụ nào?**

**A.** Tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của di sản văn hóa.

**B.** Chiếm đoạt trái phép di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh.

**C.** Tham quan, nghiên cứu di sản văn hoá.

**D.** Ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lí kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di sản văn hoá.

**Câu 17**: **Di sản văn hoá Việt Nam được sử dụng nhằm những mục đích nào?**

**A.** Phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

**B.** Góp phần sáng tạo những giá trị văn hoá mới, làm giàu kho tàng di sản văn hoá Việt Nam và mở rộng giao lưu văn hoá quốc tế.

**C.** Chỉ làm giàu cho các cá nhân là chủ sở hữu nó.

**D.** Vì lợi ích của một vài cá nhân.

**Câu 18:** **[Di sản văn hóa thường được phân chia thành mấy loại?](https://vietjack.me/cau-hoi/di-san-van-hoa-thuong-duoc-phan-chia-thanh-may-loai-449915.html)**

1. 2 loại. **C**. 6 loại
2. 4 loại **D**. 8 loại

**Câu 19: Khi tìm được các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, các cá nhân có quyền và nghĩa vụ nào dưới đây?**

**A. Thông báo kịp thời địa điểm phát hiện di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia với cơ quan chức năng.**

**B.** Tự do mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**C.** Sở hữu những dỉ vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do mình tìm được.

**D.** Cho, tặng di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**Câu 20:** **[Câu ca dao nào dưới đây phản ánh về di sản văn hóa của Việt Nam?](https://vietjack.me/cau-hoi/cau-ca-dao-tuc-ngu-nao-duoi-day-phan-anh-ve-di-san-van-hoa-cua-viet-na-449922.html)**

1. Một cây làm chẳng nên non/ Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.
2. Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.
3. Bầu ơi thương lấy bí cùng/ Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.
4. Ai về qua huyện Đông Anh/ Ghé xem phong cảnh Loa thành Thục Vương.
5. **TỰ LUẬN ( 5 điểm )**

**Câu 1: ( 3 điểm)** Thế nào là di sản văn hóa? Di sản văn hóa được phân chia thành mấy loại? Đó là những loại nào?

**Câu 2:** **( 2 điểm)** Trên đường đi học về, Quang và Huy phát hiện mấy thanh niên lấy trộm cổ vật trong ngôi chùa của làng. Quang rủ Huy đi báo công an nhưng Huy từ chối và nói: “Việc đó là của người lớn, trẻ con chúng ta biết gì mà tham gia, kệ đi!”.

**a,** Em có đồng tình với câu nói của Huy không? Vì sao?

**b,** Nếu là Quang, em sẽ làm gì?

*Chúc các em làm bài thi tốt!*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I. NĂM HỌC 2022 - 2023

Môn: **Giáo dục công dân 7**

**Mã đề: 702**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM**

**- Mỗi đáp án đúng 0,25 điểm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | A | B | D | A | C | A | B | D | A | A |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | B | D | A | B | A | B | B | A | A | D |

**PHẦN II: TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1****(3 điểm)** | - Di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.- Di sản văn hóa gồm 2 loại- Đó là di sản văn hóa vật thế và di sản văn hóa phi vật thể |  1đ1đ1đ |
| **2**1. **điểm)**
 | a, - Em không đồng tình với câu nói của Huy.- Vì tất cả công dân đều có trách nhiệm giữ gìn di sản văn hóa, đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật để bảo tồn di sản văn hóa.b, - Nếu là Quang, em sẽ cùng bạn Huy cẩn thẩn, khẩn trương báo cho cơ quan chức năng hoặc người lớn tin cậy như bố mẹ, thầy cô để kịp thời ngăn chặn hành vi trộm cắp.- Giải thích cho Huy thấy được trách nhiệm của học sinh cũng như của mọi công dân là phải bảo vệ di sản văn hóa.- Em sẽ cũng Huy và mọi người tích cực tuyên truyền cho bạn bè người thân ý nghãi của di tích lịch sử, văn hóa.\* Học sinh có thể có những cách diễn đạt khác nhau, nhưng vẫn vẫn đảm bảo các ý trên. | 0.5đ0.5đ0.5đ0.25đ0.25đ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt*****Khúc Thị Mỹ Hạnh*** | **TTCM duyệt*****Nguyễn Thị Tuyết*** |  **Giáo viên duyệt Người ra đề** ***Nguyễn Bích Hảo Nguyễn Thu Phương*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****MÃ ĐỀ 711** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7***Ngày kiểm tra: 27/12/2022**Thời gian: 45 phút* |

1. **TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm ). *Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời.***

**Câu 1.** **Di sản văn hoá là:**

**A.** sản phẩm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**B.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**C.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**D.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Câu 2.** **Câu ca dao nào dưới đây phản ánh về di sản văn hóa của Việt Nam?**

**A.** Một cây làm chẳng nên non/ Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

**B.** Bầu ơi thương lấy bí cùng/ Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

**C.** Ai về qua huyện Đông Anh/ Ghé xem phong cảnh Loa thành Thục Vương.

**D.** Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.

**Câu 3. Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người là nội dung của khái niệm nào?**

**A.** Chữ tín. **B.** Niềm tự hào. **C.** Lòng biết ơn. **D.** Tự chủ.

**Câu 4.** **Câu ca dao: “Nói chín thì nên làm mười / Nói mười làm chín kẻ cười người chê” khuyên con người nên rèn luyện đức tính nào?**

**A.** Khiêm tốn. **B.** Giữ chữ tín. **C.** Giản dị. **D.** Tiết kiệm.

**Câu 5.** **Việc làm nào sau đây là biểu hiện của giữ chữ tín?**

**A.** luôn nghi ngờ người khác. **B.** biết trọng lời hứa.

**C.** đến muộn trong cuộc hẹn. **D.** tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.

**Câu 6.** **Di sản văn hoá vật thể là:**

**A.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**B.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**C.** sản phẩm vật thể, phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** sản phẩm phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 7.** **Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?**

**A.** Nói một đằng làm một nẻo. **B.** Thực hiện đúng những gì đã nói.

**C.** Hứa nhưng không thực hiện. **D.** Không tin tưởng mọi người.

**Câu 8.** **Một người không giữ chữ tín sẽ:**

**A.** giải quyết công việc một cách nhanh chóng.

**B.** không nhận được sự tin tưởng của người khác.

**C.** làm việc gì cũng khó.

**D.** chịu nhiều thiệt thòi.

**Câu 9.** **Di sản văn hoá Việt Nam được sử dụng nhằm những mục đích nào?**

**A.** Góp phần sáng tạo những giá trị văn hoá mới, làm giàu kho tàng di sản văn hoá Việt Nam và mở rộng giao lưu văn hoá quốc tế.

**B.** Phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

**C.** Chỉ làm giàu cho các cá nhân là chủ sở hữu nó.

**D.** Vì lợi ích của một vài cá nhân.

**Câu 10. Đối với di sản văn hoá, tổ chức, cá nhân *không* có quyền và nghĩa vụ nào?**

**A.** Tham quan, nghiên cứu di sản văn hoá.

**B.** Tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của di sản văn hóa.

**C.** Chiếm đoạt trái phép di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh.

**D.** Ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lí kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di sản văn hoá.

**Câu 11.** **Giữ chữ tín là :**

**A.** Biết giữ lời hứa. **B.** Không tin tưởng nhau.

**C.** Tin tưởng tuyệt đối lời người khác nói. **D.** Không trọng lời nói của nhau.

**Câu 12.** **Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm:**

**A.** di tích lịch sử văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, ...

**B.** tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, ...

**C.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 13.** **Những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác là nội dung của khái niệm nào sau đây?**

**A.** Di sản văn hóa. **B.** Truyền thống dân tộc.

**C.** Truyền thống quê hương. **D.** Bảo vật quốc gia.

**Câu 14.** **Khi tìm được các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, các cá nhân có quyền và nghĩa vụ nào dưới đây?**

**A.** Cho, tặng di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**B.** Sở hữu những dỉ vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do mình tìm được.

**C.** Tự do mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**D.** Thông báo kịp thời địa điểm phát hiện di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia với cơ quan chức năng.

**Câu 15.** **Di sản văn hóa thường được phân chia thành mấy loại?**

**A.** 8 loại. **B.** 4 loại. **C.** 2 loại. **D.** 6 loại.

**Câu 16.** **Phương án nào dưới đây *không phải* là ý nghĩa của giữ chữ tín?**

**A.** Được mọi người quý mến, kính nể.

**B.** Giúp chúng ta hoàn thiện bản thân.

**C.** Mang đến niềm tin và hi vọng cho mọi người.

**D.** Nâng cao đời sống vật chất của mỗi người.

**Câu 17.** **Khi biết giữ chữ tín, chúng ta sẽ:**

**A.** nhận được sự tin tưởng của người khác.

**B.** được mọi người yêu quý bất kể đúng hay sai.

**C.** chịu nhiều thiệt thòi vì bị người khác lợi dụng.

**D.** mất thời gian, công sức để thực hiện lời hứa.

**Câu 18.** **Đầu năm học, M hứa với mẹ sẽ cố gắng học tập chăm chỉ hơn. Đúng như lời đã hứa, cuối năm M đạt danh hiệu học sinh giỏi và được cô giáo khen là ngày càng tiến bộ. Việc làm của M thể hiện đức tính nào dưới đây?**

**A.** Tôn trọng người khác. **B.** Giữ chữ tín.

**C.** Tôn trọng lẽ phải. **D.** Không giữ chữ tín.

**Câu 19. Chữ tín là:**

**A.** sự cảm thông, thấu hiểu với người khác.

**B.** đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu họ.

**C.** niềm tin của con người đối với nhau.

**D.** sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

**Câu 20.** **Di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ:**

**A.** dân tộc này qua dân tộc khác. **B.** người này qua người khác.

**C.** địa phương này qua địa phương khác. **D.** thế hệ này qua thế hệ khác.

1. **TỰ LUẬN ( 5 điểm )**

**Câu 1: ( 3 điểm)** Thế nào là giữ chữ tín? Việc giữ chữ tín có ý nghĩa gì?

**Câu 2:** **( 2 điểm)** Bố mẹ hứa sẽ mua đàn cho Mai nếu em đạt danh hiệu Học sinh Giỏi. Mai đã cố gắng học và đạt được danh hiệu đó. Nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, công việc khó khăn, thu nhập giảm sút nên bố mẹ vẫn chưa mua đàn được cho Mai.

**a,** Theo em, có phải như vậy bố mẹ không giữ lời hứa?

**b,** Nếu là Mai, em sẽ nói gì với bố mẹ?

*Chúc các em làm bài thi tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****MÃ ĐỀ 712** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7***Ngày kiểm tra: 27/12/2022**Thời gian: 45 phút* |

1. **TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm ). *Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời.***

**Câu 1. Di sản văn hoá là:**

**A.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**B.** sản phẩm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**C.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**D.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**Câu 2.** **Di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ:**

**A.** thế hệ này qua thế hệ khác. **B.** địa phương này qua địa phương khác.

**C.** dân tộc này qua dân tộc khác. **D.** người này qua người khác.

**Câu 3.** **Việc làm nào sau đây là biểu hiện của giữ chữ tín?**

**A.** luôn nghi ngờ người khác. **B.** đến muộn trong cuộc hẹn.

**C.** tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối. **D.** biết trọng lời hứa.

**Câu 4.** **Câu ca dao: “Nói chín thì nên làm mười / Nói mười làm chín kẻ cười người chê” khuyên con người nên rèn luyện đức tính nào?**

**A.** Khiêm tốn. **B.** Giản dị. **C.** Tiết kiệm. **D.** Giữ chữ tín.

**Câu 5.** **Di sản văn hóa thường được phân chia thành mấy loại?**

**A.** 8 loại. **B.** 2 loại. **C.** 4 loại. **D.** 6 loại.

**Câu 6.** **Khi biết giữ chữ tín, chúng ta sẽ:**

**A.** chịu nhiều thiệt thòi vì bị người khác lợi dụng.

**B.** nhận được sự tin tưởng của người khác.

**C.** được mọi người yêu quý bất kể đúng hay sai.

**D.** mất thời gian, công sức để thực hiện lời hứa.

**Câu 7.** **Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?**

**A.** Hứa nhưng không thực hiện. **B.** Thực hiện đúng những gì đã nói.

**C.** Nói một đằng làm một nẻo. **D.** Không tin tưởng mọi người.

**Câu 8.** **Câu ca dao nào dưới đây phản ánh về di sản văn hóa của Việt Nam?**

**A.** Ai về qua huyện Đông Anh/ Ghé xem phong cảnh Loa thành Thục Vương.

**B.** Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.

**C.** Một cây làm chẳng nên non/ Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

**D.** Bầu ơi thương lấy bí cùng/ Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

**Câu 9.** **Khi tìm được các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, các cá nhân có quyền và nghĩa vụ nào dưới đây?**

**A.** Cho, tặng di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**B.** Sở hữu những dỉ vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do mình tìm được.

**C.** Thông báo kịp thời địa điểm phát hiện di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia với cơ quan chức năng.

**D.** Tự do mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**Câu 10.** **Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người là nội dung của khái niệm nào?**

**A.** Niềm tự hào. **B.** Lòng biết ơn. **C.** Tự chủ. **D.** Chữ tín.

**Câu 11. Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm:**

**A.** tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, ...

**B.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**C.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** di tích lịch sử văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, ...

**Câu 12.** **Di sản văn hoá Việt Nam được sử dụng nhằm những mục đích nào?**

**A.** Phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

**B.** Góp phần sáng tạo những giá trị văn hoá mới, làm giàu kho tàng di sản văn hoá Việt Nam và mở rộng giao lưu văn hoá quốc tế.

**C.** Vì lợi ích của một vài cá nhân.

**D.** Chỉ làm giàu cho các cá nhân là chủ sở hữu nó.

**Câu 13.** **Một người không giữ chữ tín sẽ:**

**A.** chịu nhiều thiệt thòi.

**B.** không nhận được sự tin tưởng của người khác.

**C.** giải quyết công việc một cách nhanh chóng.

**D.** làm việc gì cũng khó.

**Câu 14.** **Những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác là nội dung của khái niệm nào sau đây?**

**A.** Di sản văn hóa.

**B.** Truyền thống quê hương.

**C.** Truyền thống dân tộc.

**D.** Bảo vật quốc gia.

**Câu 15. Di sản văn hoá vật thể là:**

**A.** sản phẩm vật thể, phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**B.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**C.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** sản phẩm phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 16.** **Chữ tín là:**

**A.** đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu họ.

**B.** sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

**C.** sự cảm thông, thấu hiểu với người khác.

**D.** niềm tin của con người đối với nhau.

**Câu 17.** **Đầu năm học, M hứa với mẹ sẽ cố gắng học tập chăm chỉ hơn. Đúng như lời đã hứa, cuối năm M đạt danh hiệu học sinh giỏi và được cô giáo khen là ngày càng tiến bộ. Việc làm của M thể hiện đức tính nào dưới đây?**

**A.** Tôn trọng lẽ phải.

**B.** Không giữ chữ tín.

**C.** Tôn trọng người khác.

**D.** Giữ chữ tín.

**Câu 18.** **Đối với di sản văn hoá, tổ chức, cá nhân *không* có quyền và nghĩa vụ nào?**

**A.** Tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của di sản văn hóa.

**B.** Chiếm đoạt trái phép di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh.

**C.** Tham quan, nghiên cứu di sản văn hoá.

**D.** Ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lí kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di sản văn hoá.

**Câu 19.** **Giữ chữ tín là :**

**A.** Không trọng lời nói của nhau. **B.** Tin tưởng tuyệt đối lời người khác nói.

**C.** Không tin tưởng nhau. **D.** Biết giữ lời hứa.

**Câu 20.** **Phương án nào dưới đây *không phải* là ý nghĩa của giữ chữ tín?**

**A.** Mang đến niềm tin và hi vọng cho mọi người.

**B.** Nâng cao đời sống vật chất của mỗi người.

**C.** Giúp chúng ta hoàn thiện bản thân.

**D.** Được mọi người quý mến, kính nể.

1. **TỰ LUẬN ( 5 điểm )**

**Câu 1: ( 3 điểm)** Thế nào là giữ chữ tín? Việc giữ chữ tín có ý nghĩa gì?

**Câu 2:** **( 2 điểm)** Bố mẹ hứa sẽ mua đàn cho Mai nếu em đạt danh hiệu Học sinh Giỏi. Mai đã cố gắng học và đạt được danh hiệu đó. Nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, công việc khó khăn, thu nhập giảm sút nên bố mẹ vẫn chưa mua đàn được cho Mai.

**a,** Theo em, có phải như vậy bố mẹ không giữ lời hứa?

**b,** Nếu là Mai, em sẽ nói gì với bố mẹ?

*Chúc các em làm bài thi tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****MÃ ĐỀ 713** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7***Ngày kiểm tra: 27/12/2022**Thời gian: 45 phút* |

1. **TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm ). *Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời.***

**Câu 1.** **Câu ca dao nào dưới đây phản ánh về di sản văn hóa của Việt Nam?**

**A.** Bầu ơi thương lấy bí cùng/ Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

**B.** Một cây làm chẳng nên non/ Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

**C.** Ai về qua huyện Đông Anh/ Ghé xem phong cảnh Loa thành Thục Vương.

**D.** Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.

**Câu 2. Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?**

**A.** Nói một đằng làm một nẻo. **B.** Hứa nhưng không thực hiện.

**C.** Không tin tưởng mọi người. **D.** Thực hiện đúng những gì đã nói.

**Câu 3.** **Đối với di sản văn hoá, tổ chức, cá nhân *không* có quyền và nghĩa vụ nào?**

**A.** Tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của di sản văn hóa.

**B.** Chiếm đoạt trái phép di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh.

**C.** Ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lí kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di sản văn hoá.

**D.** Tham quan, nghiên cứu di sản văn hoá.

**Câu 4.** **Giữ chữ tín là:**

**A.** Không tin tưởng nhau. **B.** Biết giữ lời hứa.

**C.** Không trọng lời nói của nhau. **D.** Tin tưởng tuyệt đối lời người khác nói.

**Câu 5.** **Di sản văn hoá vật thể là:**

**A.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**B.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**C.** sản phẩm vật thể, phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** sản phẩm phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 6.** **Những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác là nội dung của khái niệm nào sau đây?**

**A.** Di sản văn hóa. **B.** Bảo vật quốc gia.

**C.** Truyền thống dân tộc. **D.** Truyền thống quê hương.

**Câu 7.** **Di sản văn hoá Việt Nam được sử dụng nhằm những mục đích nào?**

**A.** Góp phần sáng tạo những giá trị văn hoá mới, làm giàu kho tàng di sản văn hoá Việt Nam và mở rộng giao lưu văn hoá quốc tế.

**B.** Vì lợi ích của một vài cá nhân.

**C.** Chỉ làm giàu cho các cá nhân là chủ sở hữu nó.

**D.** Phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

**Câu 8.** **Khi biết giữ chữ tín, chúng ta sẽ:**

**A.** mất thời gian, công sức để thực hiện lời hứa.

**B.** nhận được sự tin tưởng của người khác.

**C.** được mọi người yêu quý bất kể đúng hay sai.

**D.** chịu nhiều thiệt thòi vì bị người khác lợi dụng.

**Câu 9.** **Chữ tín là:**

**A.** sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

**B.** niềm tin của con người đối với nhau.

**C.** đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu họ.

**D.** sự cảm thông, thấu hiểu với người khác.

**Câu 10.** **Di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ:**

**A.** dân tộc này qua dân tộc khác. **B.** người này qua người khác.

**C.** thế hệ này qua thế hệ khác. **D.** địa phương này qua địa phương khác.

**Câu 11. Việc làm nào sau đây là biểu hiện của giữ chữ tín?**

**A.** biết trọng lời hứa. **B.** tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.

**C.** luôn nghi ngờ người khác. **D.** đến muộn trong cuộc hẹn.

**Câu 12.** **Di sản văn hóa thường được phân chia thành mấy loại?**

**A.** 2 loại. **B.** 4 loại. **C.** 6 loại. **D.** 8 loại.

**Câu 13.** **Một người không giữ chữ tín sẽ:**

**A.** giải quyết công việc một cách nhanh chóng.

**B.** chịu nhiều thiệt thòi.

**C.** không nhận được sự tin tưởng của người khác.

**D.** làm việc gì cũng khó.

**Câu 14.** **Đầu năm học, M hứa với mẹ sẽ cố gắng học tập chăm chỉ hơn. Đúng như lời đã hứa, cuối năm M đạt danh hiệu học sinh giỏi và được cô giáo khen là ngày càng tiến bộ. Việc làm của M thể hiện đức tính nào dưới đây?**

**A.** Tôn trọng lẽ phải. **B.** Tôn trọng người khác.

**C.** Không giữ chữ tín. **D.** Giữ chữ tín.

**Câu 15.** **Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người là nội dung của khái niệm nào?**

**A.** Lòng biết ơn. **B.** Chữ tín. **C.** Niềm tự hào. **D.** Tự chủ.

**Câu 16.** **Di sản văn hoá là:**

**A.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**B.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**C.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**D.** sản phẩm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Câu 17.** **Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm:**

**A.** tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, ...

**B.** di tích lịch sử văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, ...

**C.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 18.** **Câu ca dao: “Nói chín thì nên làm mười / Nói mười làm chín kẻ cười người chê” khuyên con người nên rèn luyện đức tính nào?**

**A.** Khiêm tốn. **B.** Tiết kiệm. **C.** Giản dị. **D.** Giữ chữ tín.

**Câu 19.** **Phương án nào dưới đây *không phải* là ý nghĩa của giữ chữ tín?**

**A.** Giúp chúng ta hoàn thiện bản thân.

**B.** Mang đến niềm tin và hi vọng cho mọi người.

**C.** Được mọi người quý mến, kính nể.

**D.** Nâng cao đời sống vật chất của mỗi người.

**Câu 20.** **Khi tìm được các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, các cá nhân có quyền và nghĩa vụ nào dưới đây?**

**A.** Sở hữu những dỉ vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do mình tìm được.

**B.** Tự do mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**C.** Thông báo kịp thời địa điểm phát hiện di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia với cơ quan chức năng.

**D.** Cho, tặng di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

1. **TỰ LUẬN ( 5 điểm )**

**Câu 1: ( 3 điểm)** Thế nào là giữ chữ tín? Việc giữ chữ tín có ý nghĩa gì?

**Câu 2:** **( 2 điểm)** Bố mẹ hứa sẽ mua đàn cho Mai nếu em đạt danh hiệu Học sinh Giỏi. Mai đã cố gắng học và đạt được danh hiệu đó. Nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, công việc khó khăn, thu nhập giảm sút nên bố mẹ vẫn chưa mua đàn được cho Mai.

**a,** Theo em, có phải như vậy bố mẹ không giữ lời hứa?

**b,** Nếu là Mai, em sẽ nói gì với bố mẹ?

*Chúc các em làm bài thi tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN****MÃ ĐỀ 714** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I****MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7***Ngày kiểm tra: 27/12/2022**Thời gian: 45 phút* |

1. **TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm ). *Hãy chọn đáp án đúng rồi tô vào Phiếu trả lời.***

**Câu 1.** **Chữ tín là:**

**A.** đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu họ.

**B.** sự cảm thông, thấu hiểu với người khác.

**C.** sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

**D.** niềm tin của con người đối với nhau.

**Câu 2.** **Phương án nào dưới đây *không phải* là ý nghĩa của giữ chữ tín?**

**A.** Mang đến niềm tin và hi vọng cho mọi người.

**B.** Nâng cao đời sống vật chất của mỗi người.

**C.** Giúp chúng ta hoàn thiện bản thân.

**D.** Được mọi người quý mến, kính nể.

**Câu 3.** **Việc làm nào sau đây là biểu hiện của giữ chữ tín?**

**A.** đến muộn trong cuộc hẹn. **B.** tin tưởng lời người khác nói tuyệt đối.

**C.** biết trọng lời hứa. **D.** luôn nghi ngờ người khác.

**Câu 4.** **Di sản văn hóa là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ:**

**A.** địa phương này qua địa phương khác. **B.** dân tộc này qua dân tộc khác.

**C.** thế hệ này qua thế hệ khác. **D.** người này qua người khác.

**Câu 5. Di sản văn hoá là:**

**A.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**B.** sản phẩm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**C.** sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

**D.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Câu 6.** **Những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác là nội dung của khái niệm nào sau đây?**

**A.** Bảo vật quốc gia. **B.** Truyền thống quê hương.

**C.** Truyền thống dân tộc. **D.** Di sản văn hóa.

**Câu 7.** **Giữ chữ tín là:**

**A.** Biết giữ lời hứa. **B.** Không trọng lời nói của nhau.

**C.** Không tin tưởng nhau. **D.** Tin tưởng tuyệt đối lời người khác nói.

**Câu 8.** **Đầu năm học, M hứa với mẹ sẽ cố gắng học tập chăm chỉ hơn. Đúng như lời đã hứa, cuối năm M đạt danh hiệu học sinh giỏi và được cô giáo khen là ngày càng tiến bộ. Việc làm của M thể hiện đức tính nào dưới đây?**

**A.** Tôn trọng lẽ phải. **B.** Giữ chữ tín.

**C.** Tôn trọng người khác. **D.** Không giữ chữ tín.

**Câu 9.** **Di sản văn hoá Việt Nam được sử dụng nhằm những mục đích nào?**

**A.** Góp phần sáng tạo những giá trị văn hoá mới, làm giàu kho tàng di sản văn hoá Việt Nam và mở rộng giao lưu văn hoá quốc tế.

**B.** Phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

**C.** Vì lợi ích của một vài cá nhân.

**D.** Chỉ làm giàu cho các cá nhân là chủ sở hữu nó.

**Câu 10. Di sản văn hóa thường được phân chia thành mấy loại?**

**A.** 2 loại. **B.** 8 loại. **C.** 4 loại. **D.** 6 loại.

**Câu 11.** **Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc giữ chữ tín?**

**A.** Không tin tưởng mọi người. **B.** Thực hiện đúng những gì đã nói.

**C.** Nói một đằng làm một nẻo. **D.** Hứa nhưng không thực hiện.

**Câu 12.** **Khi tìm được các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, các cá nhân có quyền và nghĩa vụ nào dưới đây?**

**A.** Cho, tặng di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**B.** Tự do mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

**C.** Thông báo kịp thời địa điểm phát hiện di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia với cơ quan chức năng.

**D.** Sở hữu những dỉ vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do mình tìm được.

**Câu 13.** **Đối với di sản văn hoá, tổ chức, cá nhân *không* có quyền và nghĩa vụ nào?**

**A.** Tham quan, nghiên cứu di sản văn hoá.

**B.** Chiếm đoạt trái phép di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh.

**C.** Ngăn chặn hoặc đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền ngăn chặn, xử lí kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di sản văn hoá.

**D.** Tuyên truyền, phổ biến về vai trò, ý nghĩa của di sản văn hóa.

**Câu 14.** **Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm:**

**A.** tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, ...

**B.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**C.** di tích lịch sử văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, ...

**D.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 15.** **Sự tin tưởng, niềm tin giữa người với người là nội dung của khái niệm nào?**

**A.** Tự chủ. **B.** Niềm tự hào. **C.** Chữ tín. **D.** Lòng biết ơn.

**Câu 16.** **Câu ca dao: “Nói chín thì nên làm mười / Nói mười làm chín kẻ cười người chê” khuyên con người nên rèn luyện đức tính nào?**

**A.** Giản dị. **B.** Khiêm tốn. **C.** Giữ chữ tín. **D.** Tiết kiệm.

**Câu 17.** **Một người không giữ chữ tín sẽ:**

**A.** không nhận được sự tin tưởng của người khác.

**B.** làm việc gì cũng khó.

**C.** giải quyết công việc một cách nhanh chóng.

**D.** chịu nhiều thiệt thòi.

**Câu 18.** **Khi biết giữ chữ tín, chúng ta sẽ:**

**A.** chịu nhiều thiệt thòi vì bị người khác lợi dụng.

**B.** được mọi người yêu quý bất kể đúng hay sai.

**C.** mất thời gian, công sức để thực hiện lời hứa.

**D.** nhận được sự tin tưởng của người khác.

**Câu 19.** **Di sản văn hoá vật thể là:**

**A.** sản phẩm phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**B.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**C.** sản phẩm vật thể, phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**D.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

**Câu 20.** **Câu ca dao nào dưới đây phản ánh về di sản văn hóa của Việt Nam?**

**A.** Khôn ngoan đối đáp người ngoài/ Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.

**B.** Ai về qua huyện Đông Anh/ Ghé xem phong cảnh Loa thành Thục Vương.

**C.** Một cây làm chẳng nên non/ Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

**D.** Bầu ơi thương lấy bí cùng/ Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

1. **TỰ LUẬN ( 5 điểm )**

**Câu 1: ( 3 điểm)** Thế nào là giữ chữ tín? Việc giữ chữ tín có ý nghĩa gì?

**Câu 2:** **( 2 điểm)** Bố mẹ hứa sẽ mua đàn cho Mai nếu em đạt danh hiệu Học sinh Giỏi. Mai đã cố gắng học và đạt được danh hiệu đó. Nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid, công việc khó khăn, thu nhập giảm sút nên bố mẹ vẫn chưa mua đàn được cho Mai.

**a,** Theo em, có phải như vậy bố mẹ không giữ lời hứa?

**b,** Nếu là Mai, em sẽ nói gì với bố mẹ?

*Chúc các em làm bài thi tốt!*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I. NĂM HỌC 2022 - 2023

Môn: **Giáo dục công dân 7**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM - Mỗi đáp án đúng 0,25 điểm**

**MÃ ĐỀ 711**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1C | 2C | 3A | 4B | 5B | 6B | 7B | 8B | 9A | 10C |
| 11A | 12D | 13A | 14D | 15C | 16D | 17A | 18B | 19C | 20D |

**MÃ ĐỀ 712**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1A | 2A | 3D | 4D | 5B | 6B | 7B | 8A | 9C | 10D |
| 11C | 12B | 13B | 14A | 15B | 16D | 17D | 18B | 19D | 20B |

**MÃ ĐỀ 713**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1C | 2D | 3B | 4B | 5A | 6A | 7A | 8B | 9B | 10C |
| 11A | 12A | 13C | 14D | 15B | 16C | 17C | 18D | 19D | 20C |

**MÃ ĐỀ 714**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1D | 2B | 3C | 4C | 5C | 6D | 7A | 8B | 9A | 10A |
| 11B | 12C | 13B | 14D | 15C | 16C | 17A | 18D | 19D | 20B |

**PHẦN II: TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1****(3 điểm)** | - Giữ chữ tín là coi trọng, giữ gìn niềm tin của mọi người đối với mình.- Việc giữ chữ tín có ý nghĩa:+ Giữ chữ tín sẽ được mọi người tin tưởng+ Được tôn trọng, hợp tác trong mọi lĩnh vực+ Thành công trong công việc và cuộc sống+ Góp phần làm cho các mối quan hệ xã hội trở nên tốt đẹp hơn.( Mỗi ý trả lời đúng được 0,5 điểm ) | 1đ2đ |
| **2****(2 điểm)** | a. - Bố mẹ như vậy không phải là không giữ lời hứa - Vì bố mẹ đã hứa tặng đàn cho em như phần thưởng khích lệ tinh thần trong học tập thì bố mẹ sẽ cố gắng để thực hiện, nhưng vì lí do khách quan (tình hình dịch bệnh) mà bố mẹ chưa thực hiện được. b. - Nếu em là Mai, em sẽ chia sẻ, động viên với hoàn cảnh và nỗi vất vả, khó khăn của bố mẹ trong điều kiện dịch bệnh.- Vui vẻ nói với bố mẹ: “Phần thưởng tuy rất quý nhưng cần phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của gia đình, khi nào bố mẹ có điều kiện thì thưởng cho con sau cũng được.”- Hứa với bố mẹ sẽ tiếp tục phấn đấu để trở thành con ngoan trò giỏi.  \* Học sinh có thể có những cách diễn đạt khác nhau, nhưng vẫn vẫn đảm bảo các ý trên. | 0.5đ0.5đ0.25đ0.5đ0.25đ |